

Số: 1060/2022/QĐST-HNGĐ

Bình Thạnh, ngày 16 tháng 6 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 0892/2021/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 5 năm 2022, về việc “Tranh chấp ly hôn”, giữa:

Nguyên đơn: Bà **N T T H**, sinh năm 1988

Cư trú: 300/74 X V N T, phường A, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Ông **Đ D T**, sinh năm 1990

Cư trú: 300/74 X V N T, phường A, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 6 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 6 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:**

Bà **N T T H**

Ông **Đ D T**

**2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Về quan hệ hôn nhân: Bà **N T T H** và ông **Đ D T** thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 02 con chung tên **Đ T T K**, sinh ngày 04/11/2012 và **Đ T T P**, sinh ngày 27/08/2014. Tôi là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc trẻ **Đ T T L** và **Đ T T P**. Ông **T** cấp dưỡng nuôi hai con mỗi tháng 4.000.000 đồng, bắt đầu thi hành từ tháng 7/2022 cho đến khi trẻ trưởng thành.

Kể từ ngày bà **H** có đơn yêu cầu thi hành án, nếu ông **T** chưa cấp dưỡng khoản tiền nuôi con nêu trên thì ông **T** phải chịu thêm tiền lãi do chậm thực hiện nghĩa vụ thanh toán theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng

với số tiền và thời gian chậm thi hành án tại thời điểm thanh toán.

Ông Đ D T được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung tên Đ T T L và Đ T T P. Vì lợi ích của con, khi có lý do chính đáng, một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Án phí hôn nhân và gia đình là, 150.000 đồng bà N T T H tự nguyện nộp, nhưng được cản trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0049640 ngày 06/05/2022 của Chi cục thi hành án dân sự quận Bình Thạnh. Bà N T T H được nhận lại 150.000 đồng.

Án phí cấp dưỡng nuôi con là 150.000 đồng ông T phải nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

Trường hợp bản án quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKSND quận Bình Thạnh;
- UBND phường A, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Thu Hà**